

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3092 /BCT-ĐL  
V/v thẩm định Dự thảo Quyết định  
của Thủ tướng Chính phủ ban hành  
cơ chế liên thông cấp điện qua lưới  
điện hạ áp, trung áp

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Văn bản số 608/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện giải pháp cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp (Quyết định) theo trình tự rút gọn.

Trong quá trình rà soát, Bộ Công Thương nhận thấy nội dung của Quyết định được xây dựng phù hợp để áp dụng thực tiễn và các quy định pháp luật hiện hành.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 về việc thẩm định dự thảo Quyết định, Bộ Công Thương gửi hồ sơ thẩm định để Bộ Tư pháp thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Hồ sơ thẩm định bao gồm:

1. Tờ trình Chính phủ về dự thảo quyết định;
2. Dự thảo quyết định;
3. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Đầu mối liên hệ: anh Tạ Thanh Hải – địa chỉ email [haitth@moit.gov.vn](mailto:haitth@moit.gov.vn) hoặc điện thoại 0982.558.588 để biết thêm chi tiết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Vụ Pháp chế (để p/h);
- Lưu: VT, ĐL.

  
**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

  
**Hoàng Quốc Vượng**

**DỰ THẢO****TỜ TRÌNH****Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, hạ áp**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thực hiện chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 608/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 01 năm 2020 về việc thực hiện giải pháp cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam (Công văn số 608/VPCP-KSTT) Bộ Công Thương đã triển khai xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện áp qua lưới điện trung áp, hạ áp (Dự thảo), như sau:

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH****1.1 Cơ sở pháp lý**

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia, Bộ Công Thương được giao chủ trì chỉ đạo thực hiện cắt giảm, cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam, gần đây nhất là Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, cùng với sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ, sự vào cuộc đồng bộ, nỗ lực của đơn vị (từ Trung ương, địa phương và các đơn vị điện lực), nhiệm vụ được giao đã đạt được những kết quả rất tích cực, góp phần vào thành tựu chung trong cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng tại Việt Nam giai đoạn 2013-2019.

Theo kết quả đánh giá của Nhóm nghiên cứu Doing Business, chỉ số Tiếp cận điện năng năm 2019 của Việt Nam đã thăng hạng vượt bậc, đạt được mức xếp hạng cao nhất từ trước đến nay, đạt 82,2 điểm (tăng 0,3 điểm so với năm 2018) đứng ở vị trí 27 trên tổng số 190 quốc gia/ nền kinh tế. Đây là năm thứ 6 liên tiếp tăng điểm đánh giá và trong giai đoạn vừa qua có chuỗi 5 năm liên tiếp chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam được cải thiện về vị trí, là nền kinh tế có chỉ số Tiếp cận điện năng cải thiện vị trí nhiều nhất trong khu vực. Việt Nam đã vượt qua Philippin và hiện đứng thứ 4 khu vực Asean - tức nằm trong nhóm ASEAN-4. Với quá trình liên tục tiến hành đổi mới, cải cách và kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp trong vấn đề Tiếp cận điện năng, Việt Nam đã từng bước cải thiện vượt bậc về xếp hạng qua từng năm trong giai đoạn 2013 - 2019 với kết quả tăng 129 bậc từ vị trí 156 lên vị trí 27.

Để tiếp tục duy trì, cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng, ngày 22 tháng 01 năm 2020, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Công văn số 608/VPCP-KSTT về

việc thực hiện giải pháp cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã có ý kiến chỉ đạo Bộ Công Thương “Chủ trì, xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp theo trình tự rút gọn”.

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020 trong đó có 02 dịch vụ trong nhóm về chỉ số tiếp cận điện năng là: (i) Thực hiện liên thông, đồng thời Chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công xây dựng công trình điện lực có điện áp từ 35 kV trở xuống trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (ii) Liên thông các thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp (gồm: Tiếp nhận yêu cầu; thỏa thuận vị trí cột/trạm điện, hành lang lưới điện và cấp phép thi công xây dựng công trình điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ...).

## **1.2 Đánh giá tình hình thực hiện việc cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng**

Trong giai đoạn 2013-2019, để các đơn vị, địa phương có cơ sở, mục tiêu triển khai thực hiện trong cải cách chỉ số tiếp cận điện năng, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị như: các Quyết định về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Công Thương thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia; Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng (thay thế Thông tư số 33/2014/TT-BCT); Quyết định số 800/QĐ-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kế hoạch hành động của Bộ Công Thương về cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ...

Chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam 5 năm liên tục cải thiện thứ bậc xếp hạng đáng kể từ vị trí 156 lên 27 (cải thiện 129 bậc) và 6 năm liên tiếp cải thiện về điểm đánh giá. Trong đó, các yếu tố đánh giá thay đổi nhanh chóng gồm: số thủ tục giảm từ 6 còn 4, số ngày giảm từ 115 còn 31 (trong đó số ngày của Điện lực giảm từ 60 còn 11 ngày), độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch giá điện đã ngang bằng các nước phát triển.

Cải cách chỉ số này ở khu vực Đông Nam Á năm nay chứng lại, Việt Nam chỉ duy trì ở vị trí thứ 4 trong ASEAN, nước xếp trước là Singapore và các nước ngay sau là Philippines, Indonesia đều giảm thứ hạng.

**Số thủ tục của Việt Nam ngang bằng các nước ASEAN 4 và vẫn còn nhiều hơn 1-2 thủ tục so 2 nước đứng trong nhóm ASEAN là Malaysia, Thailand, tại các nước này không có thủ tục liên quan đến “Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu...” và “Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu...”. Số ngày thực hiện là 31 ngày, ngang bằng với các nước ASEAN 4.**

Hơn nữa, thực tế cho thấy quá trình áp dụng các trình tự thủ tục để cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng tại các Đơn vị điện lực, các địa phương đã bộc lộ một số vướng mắc, khó khăn cần xem xét để có những điều chỉnh phù hợp, đặc biệt là sự cấp thiết để xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, hạ áp để thống nhất trình tự, thủ tục để cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng trên toàn quốc.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

### **2.1 Mục đích và quan điểm chỉ đạo**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 608/VPCP-KSTT, Bộ Công Thương đã phối hợp với các Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Tư pháp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị có liên quan đánh giá hiện trạng thực hiện và nghiên cứu mô hình thí điểm một cửa liên thông về Tiếp cận điện năng tại Thành phố Hồ Chí Minh để đề xuất xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, hạ áp thống nhất về nguyên tắc, trình tự thủ tục tiếp cận điện năng trong toàn quốc, cắt giảm các thủ tục để rút ngắn thời gian, giải quyết các tồn tại trong quá trình thực hiện và đảm bảo phù hợp với chính sách và quy định hiện hành.

### **2.2 Phương pháp luận xây dựng nội dung Dự thảo Quyết định**

#### ***Quan điểm:***

- Đảm bảo Quyết định phù hợp với chính sách và quy định hiện hành.
- Thống nhất về nguyên tắc, trình tự thủ tục khi thực hiện cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, hạ áp trong toàn quốc, qua đó cắt giảm các thủ tục để rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng cho các khách hàng tiếp cận lưới điện trung áp, hạ áp, cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng tại Việt Nam.

#### ***Phương pháp luận thực hiện:***

a) Đánh giá so sánh với các nước trong ASEAN, các nước trong nhóm OECD, qua đó chỉ ra những bất cập như quá trình tiếp cận điện năng tại Việt Nam vẫn còn nhiều hơn 1-2 thủ tục, với số ngày thực hiện là 31 ngày ngang bằng với các nước trong khu vực. Do đó, trước sự cạnh tranh trong khu vực, cần quy định một cơ chế liên thông cấp điện cho toàn quốc, để cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng tại Việt Nam, *chi tiết báo cáo đánh giá chỉ số Tiếp cận điện năng giai đoạn 2013-2019 được kèm theo Tờ trình này.*

b) Nghiên cứu áp dụng mô hình thí điểm một cửa liên thông về Tiếp cận điện năng tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Theo chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 3096/BCT-ĐL ngày 19 tháng 4 năm 2018, UBND TP Hồ Chí Minh đã ban hành theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 ban hành quy trình thí điểm về cơ chế phối hợp giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp. Năm 2018, tại Thành phố Hồ Chí Minh, thủ tục cấp phép thi công, đào đường... của cơ quan quản lý nhà nước được ghi nhận “bỏ” do UBND TP Hồ Chí Minh, ngành Điện và Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương

đã ký kết thỏa thuận liên ngành về việc rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ liên quan đến xây dựng công trình trạm biến áp chuyên dùng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh. Cải cách này đã giúp số thủ tục giảm từ 5 về 4 góp phần chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam có cải thiện. Trên cơ sở đó, Dự thảo Quyết định đã được Tổ soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu từ Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND.

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, hạ áp đã được xem xét các yếu tố như phải đảm bảo phù hợp với chính sách và quy định hiện hành, vừa phải đảm bảo sự phù hợp để áp dụng trong toàn quốc, vừa đảm bảo tạo một cơ chế phù hợp cắt giảm thủ tục, khắc phục các khó khăn trong việc tiếp cận điện năng lưới trung áp, hạ áp của khách hàng.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 608/VPCP-KSTT, Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp được tổ chức xây dựng phù hợp quy định tại Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật.

Bộ Công Thương có Quyết định số 793/QĐ-BCT ngày 10 tháng 3 năm 2020 về thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp. Thành phần gồm các Bộ ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, Bộ Công Thương có Công văn số 1996/BCT-ĐL gửi các Bộ ngành, UBND tỉnh, thành phố, Văn phòng Chính phủ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề nghị có ý kiến đối với Dự thảo Quyết định. Dự thảo Quyết định đã được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử trong thời hạn quy định theo trình tự rút gọn với thời gian tối thiểu 21 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

*(Bảng Tổng hợp ý kiến góp ý và giải trình trình kèm theo).*

Trên cơ sở các ý kiến của các Bộ, UBND thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị liên quan, Bộ Công Thương đã rà soát, chỉnh sửa làm rõ nội dung Dự thảo Quyết định, đảm bảo ngôn ngữ chuẩn xác, chặt chẽ. Hồ sơ, Tờ trình đảm bảo các nội dung tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

#### **4.1 Nội dung chính dự thảo**

- Quy định về cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp.
- Cơ chế liên thông phối hợp thực hiện thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp.

- Quy định trình tự, thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp: để có thể rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng, dự thảo quy định các nội dung quan trọng như:

- + Khách hàng không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ sau các trạm 110kV không theo chu kỳ;

+ Đối với thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp: thời hạn giải quyết hồ sơ chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công không quá 4 ngày làm việc (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định; thời gian thực hiện nghiệm thu đóng điện và ký kết hợp đồng mua bán điện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đóng điện điểm đầu nối hợp lệ của khách hàng; đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý (trừ đường bộ cao tốc): không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định;

+ Đối với thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp: đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định; thời gian thực hiện thủ tục không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng; Khách hàng không phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, hồ sơ đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu hoặc hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu.

+ Các đơn vị có liên quan khẩn trương thiết lập, hoàn thiện Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Công Dịch vụ công Quốc gia theo cơ chế liên thông này.

#### 4.2 Bố cục dự thảo

Dự thảo Quyết định bao gồm 3 Chương, 8 Điều.

Nội dung chính:

##### Chương I – Quy định chung

Quy định trách nhiệm, nguyên tắc thực hiện cơ chế liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước và Tổng công ty điện lực, Công ty điện lực, Điện lực và các đơn vị phân phối, bán lẻ điện (gọi chung là Đơn vị điện lực) trong việc thực hiện các thủ tục cấp điện cho khách hàng từ lưới điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống với tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác.

Chương II – Cơ chế liên thông phối hợp thực hiện thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp

Quy định các nội dung về hình thức tiếp nhận yêu cầu, thành phần hồ sơ và trình tự thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp.

##### Chương III – Tổ chức thực hiện

Quy định về trách nhiệm của các đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện cơ chế liên thông này.

##### Phụ lục – Thành phần hồ sơ

Mẫu số 01 – Mẫu đơn đề nghị đăng ký mua điện

Mẫu số 02 – Thông tin đăng ký đấu nối cho khách hàng sử dụng điện đấu nối vào lưới điện trung áp

Mẫu số 03 – Mẫu đơn đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

*(Dự thảo Quyết định trình kèm theo)*

### **KIẾN NGHỊ**

Để triển khai cơ chế cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp, tạo điều kiện cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng tại Việt Nam, Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Quyết định về cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PC, ĐL.

**Trần Tuấn Anh**

## **Phụ lục**

### **Nội dung đánh giá chỉ số Tiếp cận điện năng giai đoạn 2013-2019**

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia, Bộ Công Thương được giao chủ trì chỉ đạo thực hiện cắt giảm, cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam, gần đây nhất là Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, cùng với sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ, sự vào cuộc đồng bộ, nỗ lực của đơn vị (từ Trung ương, địa phương và các đơn vị điện lực), nhiệm vụ được giao đã đạt được những kết quả rất tích cực, góp phần vào thành tựu chung trong cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng tại Việt Nam giai đoạn 2013-2019.

Trong giai đoạn 2013-2019, để các đơn vị, địa phương có cơ sở, mục tiêu triển khai thực hiện trong cải cách chỉ số tiếp cận điện năng, Bộ Công Thương đã ban hành rất nhiều các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn như: các Quyết định về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Công Thương thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia; Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng (thay thế Thông tư số 33/2014/TT-BCT); Quyết định số 800/QĐ-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kế hoạch hành động của Bộ Công Thương về cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ...

Theo kết quả đánh giá của Nhóm nghiên cứu Doing Business, chỉ số Tiếp cận điện năng năm 2018 của Việt Nam đã thăng hạng vượt bậc, đạt được mức xếp hạng cao nhất từ trước đến nay, đạt 87,94 điểm - đứng ở vị trí 27 trên tổng số 190 quốc gia/ nền kinh tế - tăng tới 37 bậc so với xếp hạng năm 2017. Đây là năm thứ 5 liên tiếp chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam được cải thiện về vị trí, là nền kinh tế có chỉ số Tiếp cận điện năng cải thiện vị trí nhiều nhất trong khu vực. Việt Nam đã vượt qua Philippin và hiện đứng thứ 4 khu vực Asean - tức nằm trong nhóm ASEAN-4. Với quá trình liên tục tiến hành đổi mới, cải cách và kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp trong vấn đề Tiếp cận điện năng, Việt Nam đã từng bước cải thiện vượt bậc về xếp hạng qua từng năm trong giai đoạn 2013-2018 với kết quả tăng 129 bậc từ vị trí 156 lên vị trí 27.

Tiếp theo đó, chỉ số Tiếp cận điện năng năm 2019 của Việt Nam đã thăng hạng vượt bậc, đạt được mức xếp hạng cao nhất từ trước đến nay, đạt 82,2 điểm (tăng 0,3 điểm so với năm 2018) đứng ở vị trí 27 trên tổng số 190 quốc gia/ nền kinh tế. Đây là năm thứ 6 liên tiếp tăng điểm đánh giá và trong giai đoạn vừa qua có chuỗi 5 năm liên tiếp chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam được cải thiện về vị trí, là nền kinh tế có chỉ số Tiếp cận điện năng cải thiện vị trí nhiều nhất trong khu vực. Việt Nam đã vượt qua Philippin và hiện đứng thứ 4 khu vực Asean - tức



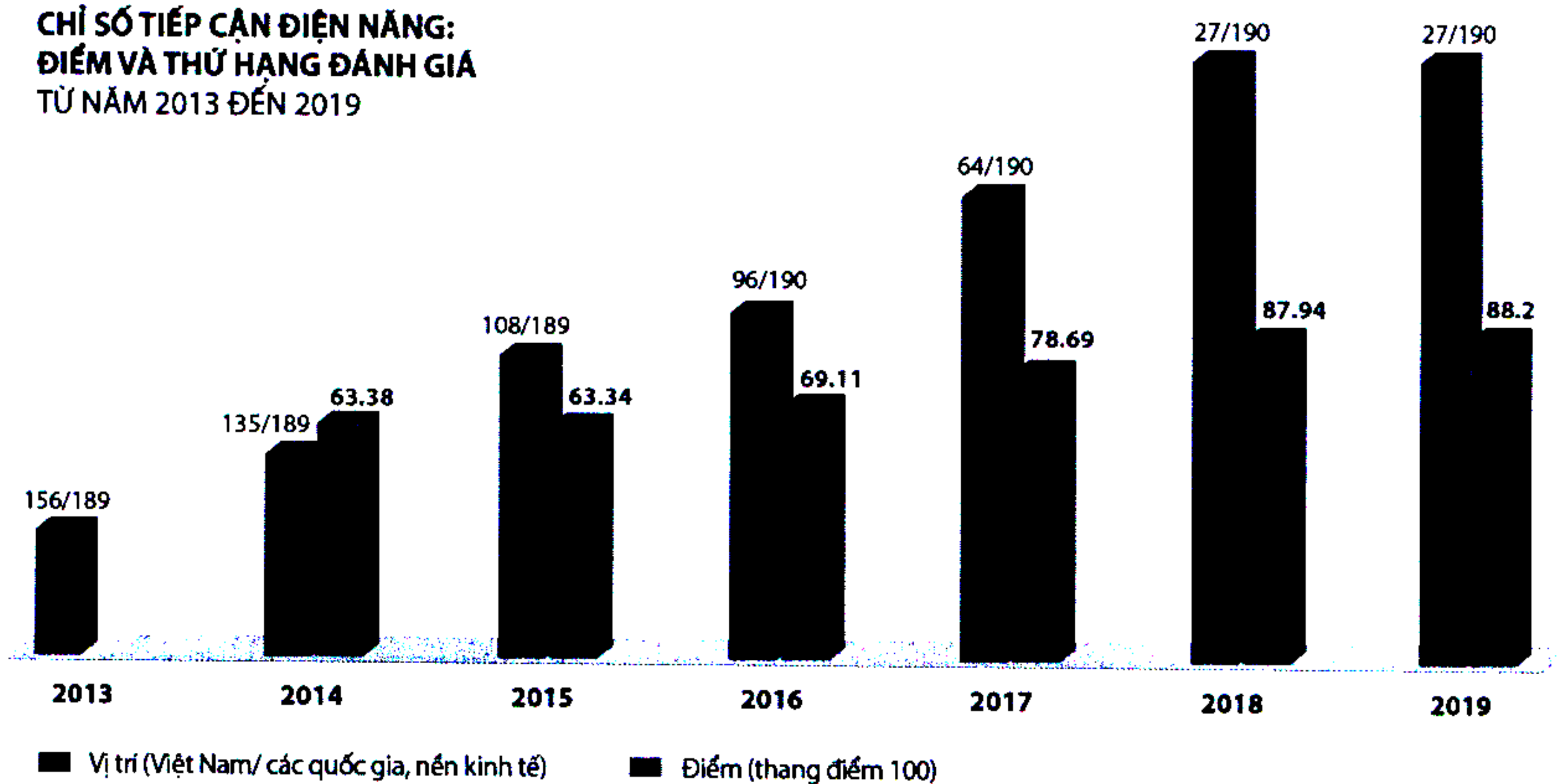
nằm trong nhóm ASEAN-4. Với quá trình liên tục tiến hành đổi mới, cải cách và kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp trong vấn đề Tiếp cận điện năng, Việt Nam đã từng bước cải thiện vượt bậc về xếp hạng qua từng năm trong giai đoạn 2013 - 2019 với kết quả tăng 129 bậc từ vị trí 156 lên vị trí 27.

Tại Việt Nam, trong bộ 10 chỉ số thành phần đánh giá về môi trường kinh doanh Chỉ số tiếp cận điện năng trong nhóm 3 chỉ số tốt nhất (chỉ sau Tiếp cận tín dụng và Cấp phép xây dựng); đồng thời là chỉ số có điểm số đánh giá tốt nhất trong 10 chỉ số của Việt Nam.

Việc thăng hạng liên tục vượt bậc về chỉ số tiếp cận điện năng như trong các báo cáo của Doing Business hàng năm đã khẳng định kết quả tích cực đối với những nỗ lực không ngừng của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Cục Điều tiết điện lực, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), các Sở Công thương và các đơn vị điện lực... cũng như công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ Công Thương trong việc mang tới cho các khách hàng sử dụng điện chất lượng và dịch vụ ngày càng tốt hơn.

Chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam 5 năm liên tục cải thiện thứ bậc xếp hạng đáng kể từ vị trí 156 lên 27 (cải thiện 129 bậc), và 6 năm liên tiếp cải thiện về điểm đánh giá. Trong đó, các yếu tố đánh giá thay đổi nhanh chóng gồm: số thủ tục giảm từ 6 còn 4, số ngày giảm từ 115 còn 31 (trong đó số ngày của Điện lực giảm từ 60 còn 11 ngày), độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch giá điện đã ngang bằng các nước phát triển.

**CHỈ SỐ TIẾP CẬN ĐIỆN NĂNG:  
ĐIỂM VÀ THỨ HẠNG ĐÁNH GIÁ  
TỪ NĂM 2013 ĐẾN 2019**



So sánh với trung bình các nước ở Châu Á – Thái bình dương và các nước thuộc OECD cho thấy số thủ tục của Việt Nam là tương đương, thời gian thực hiện của Việt Nam tốt hơn nhiều (nhỏ hơn 1/2 lần so với mức bình quân của các nước thuộc nhóm này). Riêng yếu tố về chi phí thì Việt Nam vẫn ở mức cao do ảnh hưởng bởi yếu tố thu nhập bình quân đầu người thấp. Yếu tố về độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch về giá điện của Việt Nam ngang bằng với trung bình

các nước nhóm OECD, tốt hơn rất nhiều so với trung bình các nước khu vực Châu Á – Thái bình dương:

Yếu tố đánh giá	Vietnam	Châu Á – Thái bình dương	OECD
Số thủ tục	4	4,2	4,4
Thời gian (Ngày)	31	63,2	74,8
Chi phí (% thu nhập bình quân đầu người)	994,2	594,6	61,0
Độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch về giá điện (0-8 điểm)	7	4	7,4

So sánh các nước khu vực Đông Nam Á (ĐNA), Chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam duy trì ở vị trí 4.

STT	Quốc gia	Thay đổi	Vị trí DB2020	Điểm DTF	Số thủ tục	Thời gian (ngày)	Chi phí (% GDP đầu người)	Độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch về giá điện(0-8)
1.	Malaysia	0	4	99,3	3	24	25,6	8
2.	Thailand	0	6	98,7	2	30	3,9	8
3.	Singapore	↓ 3	19	91,8	4	26	22,0	7
4.	<b>Vietnam</b>	0	27	88,2	4	31	994,2	7
5.	Brunei	0	31	87,7	5	25	36,7	7
6.	Philippines	↓ 3	32	87,4	4	37	24,3	6
7.	Indonesia	0	33	87,3	4	32	233,8	6
8.	Timor-Leste	↓ 3	126	63,0	3	93	1.255,7	0
9.	Lao PDR	↑ 12	144	58,0	7	87	705,2	3
10.	Cambodia	↓ 5	146	57,5	4	179	1.701,9	3
11.	Myanmar	↓ 4	148	56,7	6	70	1.067,2	1

So sánh các yếu tố đánh giá chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam với các nước trong khu vực ASEAN cho thấy:

Trong khu vực ĐNA chỉ có Lào tăng 12 bậc, 5 nước có thứ hạng giữ nguyên (Malaysia, Thailand, Vietnam, Brunei, Indonesia), 5 nước có thứ hạng giảm (Singapore, Philippines, Timor-Leste, Cambodia, Myanmar)

Cải cách chỉ số này ở khu vực ĐNA năm nay chứng lại, Việt Nam duy trì ở vị trí thứ 4 trong ASEAN, nước xếp trước là Singapore và các nước ngay sau là Philippines, Indonesia đều giảm thứ hạng.

**Số thủ tục của Việt Nam ngang bằng các nước ASEAN 4 và vẫn còn nhiều hơn 1-2 thủ tục so 2 nước đứng trong nhóm ASEAN là Malaysia, Thailand, tại các nước này không có thủ tục liên quan đến “Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu...” và “Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu...”. Số ngày thực hiện là 31 ngày, ngang bằng với các nước ASEAN 4.**

Yếu tố về độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch giá điện được 7/8 điểm, yếu tố này được Việt Nam, yếu tố này đã ngang bằng các nước ASEAN 4.

Trong các nước ASEAN 4, ASEAN 6 thì yếu tố Chi phí (tính theo % GDP đầu người) của Việt Nam đang cao nhất do vẫn phụ thuộc vào GDP của quốc gia.

Qua các đánh giá nêu trên, so sánh với các quốc gia trong khu vực, quá trình tiếp cận điện năng tại Việt Nam vẫn còn nhiều hơn 1-2 thủ tục, với số ngày thực hiện là 31 ngày, ngang bằng với các nước, do đó, trước sự cạnh tranh trong khu vực, cần quy định một cơ chế liên thông cấp điện cho toàn quốc, để cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng tại Việt Nam/.

Số: /2020/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ Quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định về cơ chế liên thông trong việc thực hiện các thủ tục cấp điện cho khách hàng từ lưới điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống với tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác.

2. Quyết định này không điều chỉnh đối với việc xây dựng công trình cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp trong phạm vi đất dành cho đường bộ đường cao tốc.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

a) Các Bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân các cấp; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; các ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (gọi chung là cơ quan có thẩm quyền) tham gia thực hiện cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp;

b) Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Tổng Công ty điện lực, Công ty điện lực, Điện lực và các đơn vị phân phối, bán lẻ điện (gọi chung là Đơn vị điện lực);

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc thực hiện cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp.

## **Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Đơn vị điện lực là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ các thủ tục liên quan đến các thủ tục cấp điện cho khách hàng từ lưới điện trung áp, hạ áp.

2. Các thủ tục liên quan đến cấp điện cho khách hàng từ lưới điện trung áp, hạ áp được niêm yết kịp thời, công khai và đầy đủ.

3. Các thủ tục liên quan đến các thủ tục cấp điện cho khách hàng từ lưới điện trung áp, hạ áp phải được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, bình đẳng, minh bạch, đúng pháp luật cho khách hàng. Việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được thực hiện không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ tại đơn vị điện lực.

## **Chương II**

### **CƠ CHẾ LIÊN THÔNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN THỦ TỤC CẤP ĐIỆN TỪ LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP, HẠ ÁP**

#### **Điều 4. Hình thức tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục, thành phần hồ sơ**

1. Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức:

a) Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh;

b) Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích;

c) Trực tiếp tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.

2. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp**

### 1. Đối với Đơn vị điện lực

a) Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát (vị trí), lập thỏa thuận đấu nối và nghiệm thu đóng điện:

- Thời gian thực hiện khảo sát: không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng.

- Thời gian thực hiện nghiệm thu đóng điện và ký kết hợp đồng mua bán điện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đóng điện điểm đấu nối hợp lệ của khách hàng.

c) Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý (trừ đường bộ cao tốc): không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan có thẩm quyền. Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.

### 2. Đối với cơ quan có thẩm quyền

a) Tiếp nhận hồ sơ từ Đơn vị điện lực, dịch vụ bưu chính công ích hoặc từ Công Dịch vụ công quốc gia đối với thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu.

b) Thời hạn giải quyết hồ sơ chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công không quá 4 ngày làm việc (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

c) Các cơ quan có thẩm quyền thông báo trực tiếp cho khách hàng các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và gửi kết quả xử lý qua Công Dịch vụ công quốc gia hoặc phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực để trả cho khách hàng.

### 3. Đối với khách hàng

a) Gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức được quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Gửi hồ sơ nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện qua Công dịch vụ công quốc gia hoặc tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.

c) Phối hợp với Đơn vị điện lực nghiệm thu đóng điện và ký kết hợp đồng mua bán điện.

d) Khách hàng không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ sau các trạm 110kV không theo chu kỳ.

## **Điều 6. Trình tự thực hiện đối với thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp**

### **1. Đối với đơn vị điện lực**

a) Tiếp nhận hồ sơ yêu cấp điện theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

b) Phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát để thực hiện các thủ tục cấp điện. Không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan có thẩm quyền. Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.

c) Tổng thời gian thực hiện thủ tục: không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng.

### **2. Đối với cơ quan có thẩm quyền**

Không phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục chấp thuận cấp phép thi công công trình thiết yếu.

### **3. Đối với khách hàng**

a) Gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức được quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Không phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, hồ sơ đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu hoặc hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu.

c) Tham gia nghiệm thu, ký Biên bản treo tháo thiết bị đo đếm và ký hợp đồng mua bán điện cùng thời điểm đóng điện sử dụng.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị**

##### **1. Trách nhiệm của Văn phòng Chính phủ**

Chủ trì xây dựng giải pháp, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương kết nối, liên thông để thực hiện cơ chế này trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

##### **2. Trách nhiệm của Bộ Công Thương**

a) Chủ trì và phối hợp với các Bộ ngành liên quan, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn và kiểm tra các Đơn vị điện lực việc thực hiện Quyết định này.

b) Sửa đổi, ban hành các quy định liên quan để phù hợp với Quyết định này.

c) Theo dõi, đôn đốc việc thi hành Quyết định này.

### 3. Trách nhiệm của Bộ Giao thông Vận tải

a) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ Giao thông Vận tải trong việc thi hành Quyết định này.

b) Sửa đổi, ban hành các quy định liên quan để phù hợp với Quyết định này.

c) Khẩn trương thiết lập, hoàn thiện Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Công Dịch vụ công Quốc gia theo cơ chế liên thông này.

### 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh trong việc thi hành Quyết định này.

b) Sửa đổi, ban hành các quy định liên quan để phù hợp với Quyết định này.

c) Khẩn trương thiết lập, hoàn thiện Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Công Dịch vụ công Quốc gia theo cơ chế liên thông này.

### 5. Trách nhiệm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam

a) Xây dựng, ban hành các quy định cụ thể để triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Khẩn trương thiết lập, hoàn thiện Hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ điện để tiếp nhận, giải quyết thủ tục trên Công Dịch vụ công Quốc gia theo cơ chế liên thông này.

## **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (2).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

.....



## PHỤ LỤC

### Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện, các biểu mẫu đối với từng thủ tục

Tên thủ tục thực hiện	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát và thỏa thuận đấu nối	Đơn vị điện lực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị mua điện (Mẫu số 1 của Phụ lục này), trường hợp gửi hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì hồ sơ này được thay thế bằng các thông tin do Cổng cung cấp.</li> <li>- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).</li> <li>- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.</li> <li>- Hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (theo mẫu số 2 của Phụ lục này, chỉ áp dụng đối với công trình cấp điện qua lưới điện trung áp).</li> </ul>	02	Không thu chi phí
Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm cấp phép thi công	Cục Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các quận,	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông (Mẫu số 03 của Phụ lục này).</li> <li>+ 01 (một) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công có đầy đủ thông tin sau: quy mô công</li> </ul>	04	Không thu phí

	<p>huyện; các Ban Quản lý Khu Đô thị mới, Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất, Khu Công nghệ cao; Khu kinh tế</p>	<p>trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, vị trí, lý trình đường bộ xây dựng công trình thiết yếu; kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ; khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ.</p> <p>+ Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông</p>		
<p>Nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện</p>	<p>Đơn vị điện lực/Khách hàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị nghiệm thu: bản chính;</li> <li>- Hồ sơ pháp lý: bản sao;</li> <li>- Hồ sơ thiết kế được duyệt: bản chính;</li> <li>- Hồ sơ hoàn công: bản sao;</li> <li>- Biên bản lắp đặt hệ thống đo đếm: bản chính;</li> <li>- Biên bản áp giá bán điện: bản chính;</li> <li>- Hợp đồng mua bán điện: bản chính.</li> </ul>	05	Không thu phí

**MẪU SỐ 1**  
**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ MUA ĐIỆN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số biên nhận: .....  
Ngày nhận: ...../...../20.....  
Ngày khảo sát: ...../...../20.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐỀ NGHỊ MUA ĐIỆN**

*Kính gửi:* .....

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị mua điện:.....
2. Đại diện là ông (bà):.....Chức vụ.....(\*)
3. Theo giấy uỷ quyền..... ngày .....tháng.....năm.....(\*)
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/CMCAND/CMQĐND:.....  
Cơ quan cấp:.....ngày.....tháng.....năm.....
5. Địa chỉ mua điện:.....
6. Thông tin trên hợp đồng mua bán điện:
  - a) Thông tin liên hệ:  
Số điện thoại:..... Fax..... Email.....
  - b) Mã số thuế:.....Tài khoản số:..... Tại ngân hàng.....(\*)
  - c) Hình thức thanh toán tiền điện:

<input type="checkbox"/> Trích nợ tự động	<input type="checkbox"/> UNT (ủy nhiệm thu)	<input type="checkbox"/> UNC (ủy nhiệm chi)
<input type="checkbox"/> Qua thẻ ATM	<input type="checkbox"/> Qua Internet banking	<input type="checkbox"/> Qua SMS banking
<input type="checkbox"/> Qua các điểm thu tiền điện	<input type="checkbox"/> Khác...	
  - d) Hình thức thông báo thanh toán tiền điện:

<input type="checkbox"/> SMS	<input type="checkbox"/> Email	<input type="checkbox"/> Khác .....
------------------------------	--------------------------------	-------------------------------------
  - e) Địa chỉ email nhận thông báo: .....
  - f) Số điện thoại nhận thông báo: .....
7. Tình trạng sử dụng điện hiện tại:  Chưa có điện;  Đang dùng công tơ chung
8. Số hộ dùng công tơ chung: .....
9. Địa chỉ ghi trên hóa đơn tiền điện: .....(\*)
- 10.Mục đích sử dụng điện:  Sinh hoạt  Kinh doanh  Sản xuất  Khác.....  
(khách hàng có thể chọn nhiều ô nếu có nhiều mục đích sử dụng điện)
- 11.Công suất đăng ký sử dụng: .....kW; đề nghị mua điện:  01 pha  03 pha

## BẢNG KÊ CÔNG SUẤT THIẾT BỊ SỬ DỤNG ĐIỆN

(Áp dụng đối với yêu cầu mua điện có công suất đăng ký sử dụng  $\geq 40kW$ )

TT	Tên thiết bị	Loại thiết bị lpha/3 pha	Công suất (kW)	Số lượng	Hệ số đồng thời	Thời gian sử dụng ngày		Tổng công suất sử dụng (kW)	Điện năng sử dụng (kWh/ngày)	Ghi chú
						Từ ...đến .....giờ	Tổng			
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>	<u>9=4x5x6</u>	<u>10=9x8</u>	<u>11</u>
<b>Tổng cộng</b>										

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Bên mua điện (7)**

(ký, ghi rõ họ và tên)

### HƯỚNG DẪN

- (1): Ghi tên Khách hàng là cá nhân, hoặc tên đơn vị đăng ký mua điện
- (2) Ghi tên cá nhân đại diện của Cơ quan/tổ chức đăng ký mua điện
- (3): Giấy ủy quyền cho cá nhân đại diện của cơ quan/tổ chức để mua điện
- (4) và (5) Ghi đầy đủ đối với cơ quan/tổ chức. Khách hàng cung cấp thông tin để nâng cao chất lượng dịch vụ
- (8): Trường hợp đang dùng chung có thêm 01 trong những thông tin liên quan đến Chủ hộ dùng chung

Số lượng hồ sơ yêu cầu: 01 bộ.

## MẪU SỐ 2

### THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐẤU NÓI CHO KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG ĐIỆN ĐẤU NÓI VÀO LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện phân phối)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Thông tin khách hàng có nhu cầu đấu nối

- a) Họ và tên khách hàng có nhu cầu đấu nối:
- b) Có trụ sở đăng ký tại:
- c) Người đại diện/Người được ủy quyền:
- d) Chức danh:
- đ) Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:
- e) Địa chỉ liên lạc: Điện thoại: ; Fax: ; Email:

##### 2. Hồ sơ pháp lý

Các tài liệu về tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật.

##### 3. Mô tả dự án

- a) Đề nghị đấu nối: (mô tả nhu cầu đấu nối)
- b) Tên dự án:
- c) Địa điểm xây dựng:
- d) Lĩnh vực hoạt động/loại hình sản xuất:
- đ) Ngày dự kiến đóng điện điểm đấu nối:
- e) Cấp điện áp dự kiến đấu nối:

#### II. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU SỬ DỤNG ĐIỆN

##### 1. Số liệu về điện năng và công suất định mức

Công suất sử dụng lớn nhất: (kW)

Điện năng tiêu thụ/ngày/tháng/năm: (kWh)

##### 2. Số liệu dự báo nhu cầu điện tại điểm đấu nối

Đăng ký sử dụng điện	Năm hiện tại	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Năm thứ 5
Công suất lớn nhất (kW)					
Sản lượng điện trung bình năm (kWh)					

- Khách hàng phải cung cấp các thông tin về tổng công suất lắp đặt của các thiết bị điện, chế độ tiêu thụ điện (ca, ngày làm việc và ngày nghỉ).

- Đối với khách hàng sử dụng điện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại từ 40 kW trở lên, khách hàng phải cung cấp các thông tin về Biểu đồ phụ tải ngày điển hình của năm vào vận hành (hoặc năm dự kiến thay đổi đầu nối hiện có) và 04 năm tiếp theo.

### **3. Yêu cầu về mức độ dự phòng**

Đối với Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối là khách hàng quan trọng theo danh mục được UBND cấp tỉnh phê duyệt có nhu cầu nhận điện từ hai nguồn trở lên cần nêu rõ nguồn dự phòng và công suất dự phòng yêu cầu.

### **4. Đặc tính phụ tải và các yêu cầu khác (nếu có)**

Chi tiết về đặc điểm dây chuyền công nghệ các thành phần phụ tải của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối, trong đó đặc biệt lưu ý cung cấp thông tin về các phụ tải có thể gây ra dao động quá 5% tổng công suất của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối tại điểm đầu nối và mức gây nhấp nháy điện áp của các phụ tải đó.

### MẪU SỐ 3

## MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
(2) **NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: .... / ....

....., ngày .... tháng .... năm 20...

## ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công (...3...)**

Kính gửi: ..... (...4...)

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 50/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 35/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư*

số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

(...2...) đề nghị được chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công (...5...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (...6...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...7...).

+ (...8...).

(...2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của văn bản chấp thuận xây dựng và cấp phép thi công.

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...9...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu VT.

(...2...)  
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



## HƯỚNG DẪN GHI TRONG ĐƠN ĐỀ NGHỊ

- 1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (công trình thiết yếu hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị chấp thuận và cấp phép, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của QL.39, địa phận tỉnh Hưng Yên”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công.
- (5) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị chấp thuận và cấp phép thi công.
- (6) Ghi đầy rõ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.
- (7) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công.
- (8) Các tài liệu khác nếu (..2..) thấy cần thiết.
- (9) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

## Tổng hợp ý kiến góp ý, tiếp thu và giải trình

Dự thảo Quyết định về cơ chế một cửa liên thông trong cấp điện trung áp, hạ áp  
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BCT ngày tháng năm của Bộ Công Thương)

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
<b>1.</b>	<b>Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng chính phủ - CV số ....</b>	
	Về tiến độ xây dựng dự thảo Quyết định: Tiến độ xây dựng, ban hành Quyết định chưa đảm bảo đúng chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Công văn số 608/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 01 năm 2020 (thời hạn hoàn thành trong quý I năm 2020). Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khẩn trương hoàn thiện dự thảo Quyết định để trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.	Thông nhất, tiếp thu. Việc soạn thảo, ban hành cần thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
	Về tên dự thảo Quyết định: Dự thảo Quyết định quy định 02 nội dung: (1) Việc liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp (liên thông giữa Đơn vị điện lực và cơ quan quản lý nhà nước về giao thông) và (2) Thủ tục cấp điện từ lưới điện hạ áp (theo hướng bãi bỏ quy định hiện nay về việc khách hàng phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu), tuy nhiên, thủ tục này chỉ do Đơn vị điện lực thực hiện. Do vậy, đề nghị cân nhắc chỉnh sửa lại tên gọi của Quyết định như sau: “Quyết định quy định cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp và thủ tục cấp điện từ lưới điện hạ áp” để đảm bảo chính xác, phù hợp với nội dung	Không tiếp thu. Tên gọi đã phù hợp với phạm vi điều chỉnh và nội dung trong dự thảo Quyết định
	Về các nguyên tắc chung quy định tại Điều 2 dự thảo Quyết định, đề nghị cân nhắc bổ sung 01 nguyên tắc về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục, thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến cấp điện trung áp, hạ áp thông qua Công Dịch vụ công quốc gia.	Không tiếp thu. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ, trách nhiệm của các đơn vị, không phải nguyên tắc
	Về quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 dự thảo Quyết định, dự thảo đang quy định theo hướng gắn với trách nhiệm của từng đối tượng (Khách hàng, Đơn vị điện lực, cơ quan quản lý nhà nước) mà chưa rõ về quy trình và trách nhiệm, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân trong quá trình áp dụng. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, chỉnh sửa lại theo hướng như sau - Gộp 03 điều nêu trên thành 01 Điều quy định về Quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp, trong đó nêu rõ trình tự các bước thực hiện, gắn với hồ sơ, thời hạn giải quyết, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; đảm bảo quy định đầy đủ các bộ phận tạo thành theo Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính để đảm bảo tính rõ ràng, thuận tiện và áp dụng đồng bộ, thống nhất.	Không tiếp thu. Việc quy định thành 03 điều sẽ làm rõ các quy định. Trong chương này tại Điều 5, Điều 6 đã quy định về trình tự thủ tục thực hiện.

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>- Với các bước thủ tục liên quan đến lĩnh vực Đường bộ, đề nghị chia ra các trường hợp căn cứ theo tiêu chí công trình điện được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Giao thông vận tải hay do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý. Ngoài ra, căn cứ vào phạm vi công trình thi công (dưới 50m và từ 50m trở lên đối với đường địa phương; dưới 1km và từ 1km trở lên đối với đường quốc lộ) để đưa ra các quy định khác nhau về mặt quy trình, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền giải quyết phù hợp với các quy định hiện hành và đáp ứng mục tiêu cải cách, cắt giảm thủ tục, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới.</p> <p>- Đề nghị thiết kế, sắp xếp, bố cục nội dung quy định theo hướng phân chia rõ làm 02 giai đoạn, bao gồm: Thực hiện thủ tục tại đơn vị điện lực, thực hiện thủ tục tại cơ quan quản lý nhà nước.</p> <p>- Đề nghị cần nhắc không đưa vào dự thảo những nội dung khách hàng không phải thực hiện (ví dụ như quy định tại tiết 2 Điểm 1 Điều 5, Điểm a Khoản 2 Điều 6 dự thảo Quyết định).</p>	<p>Hiệu chỉnh lại tên gọi của Chương II cho phù hợp với tên của quyết định và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định</p> <p>Tại Điều 5 và Điều 6 đã thể hiện việc này.</p> <p>Nội dung này cần thiết đưa vào vì có sự khác biệt so với thông tư.</p>
	<p>Về thủ tục cấp điện từ lưới điện hạ áp tại Điều 6 dự thảo Quyết định</p> <p>- Điều 6 dự thảo Quyết định đang quy định theo trách nhiệm của Khách hàng và Đơn vị điện lực, đề nghị điều chỉnh lại, quy định trình tự thực hiện gắn với hồ sơ, thời hạn giải quyết và trách nhiệm của Đơn vị điện lực để đảm bảo tính rõ ràng, dễ thực hiện.</p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa Điểm a Khoản 2 Điều 6 theo hướng quy định bãi bỏ điều, khoản nào của văn bản nào quy định tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điện từ lưới hạ áp phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu.</p>	<p>Các khoản Điều 6 mặc dù không ghi từng bước nhưng nội dung đã thể hiện theo trình tự các bước thực hiện.</p> <p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Về các phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định</p> <p>- Đề nghị đưa các nội dung của Phụ lục thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện, các biểu mẫu đối với từng thủ tục vào nội dung quy trình liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp và quy định trực tiếp tại dự thảo Quyết định.</p> <p>- Các Phụ lục khác đề nghị đánh số theo thứ tự từ 1 đến hết.</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Nên để ở phụ lục để thuận lợi cho việc soạn thảo, làm rõ trách nhiệm, cụ thể hồ sơ thực hiện</p>
	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa hình thức, thuật ngữ sử dụng tại dự thảo Quyết định để đảm bảo chuẩn xác về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, cụ thể như:</p> <p>- Sử dụng thống nhất một tên gọi là “quy trình liên thông” hoặc “cơ chế liên thông” trong dự thảo Quyết định..</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>- Không đưa các văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật vào phần căn cứ pháp lý của dự thảo Quyết định, ví dụ như: Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ; Công văn số 608/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>- Không dẫn chiếu tới Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải vì đây là Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, là người có thẩm quyền cao hơn Bộ trưởng.</p>	Thống nhất, tiếp thu.
<b>2.</b>	<p><b>Vụ Pháp chế, Bộ Công thương - CV số ..../PC-XDPL ngày 31/03/2020</b></p> <p>Tại Điều 5, Điều 6 dự thảo đều quy định thời gian thực hiện kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng. Tuy nhiên, đặc biệt đối với trường hợp khách hàng nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng giao dịch của Đơn vị điện lực, dự thảo Quyết định chưa quy định thời gian mà cơ quan quản lý nhà nước hay đơn vị điện lực có trách nhiệm thông báo để khách hàng bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ.</p> <p>Quy định như Điều 5 dự thảo đang theo hướng quy định về chủ thể thực hiện. Tuy nhiên, Vụ Pháp chế hiểu rằng nội dung điều này đang quy định theo trình tự các bước của 01 thủ tục hoàn chỉnh (thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp). Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu dự thảo, Vụ Pháp chế nhận thấy việc quy định theo chủ thể có những điểm chưa hợp lý, như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 dự thảo Quyết định khi quy định trách nhiệm của đơn vị điện lực trong nội dung liên quan đối với khách hàng. Do vậy đề nghị Quý Cục cân nhắc chỉnh sửa lại nội dung hoặc kết cấu lại quy trình thủ tục để phân rõ trách nhiệm chủ thể, các giai đoạn thực hiện.</p>	Thống nhất, tiếp thu.
	<p>Đề nghị Quý Cục nghiên cứu và làm rõ các tài liệu về tư cách pháp nhân trong hồ sơ pháp lý.</p>	<p>Không tiếp thu</p> <p>Khoản 3 Điều 5 là trách nhiệm của khách hàng trong việc phối hợp cùng đơn vị điện lực</p>
<b>3.</b>	<p><b>Văn phòng, Bộ Công thương - CV số 326/VP-THCC ngày 06/04/2020</b></p> <p>Về cách thức thực hiện thủ tục cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp (Điều 3 của dự thảo), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung thêm hình thức thực hiện thủ tục qua dịch vụ bưu chính công ích để tạo điều kiện cho đối tượng thực hiện thủ tục có thêm có hình thức lựa chọn để thực hiện thủ tục</p>	<p>Các tài liệu về tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập đơn vị,...</p> <p>Thống nhất, tiếp thu.</p>
<b>4.</b>	<p><b>Cục Điều tiết điện lực, Bộ Công thương - CV số .... Ngày ....</b></p>	

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>Tại khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh: đề nghị làm rõ sự cần thiết và các trường hợp cần thực hiện cơ chế liên thông đối với khách hàng hạ áp. Theo nội dung quy định tại Điều 6 Dự thảo Quyết định không thể hiện việc tham gia của Đơn vị quản lý nhà nước do đó không thể hiện được sự cần thiết của quy trình cấp điện liên thông cho khách hàng hạ áp.</p>	<p>Không tiếp thu. Phạm vi quy định chung, còn cụ thể sẽ được quy định tại các điều khoản cử dự thảo Quyết định</p>
	<p>Đề nghị xem xét, hiệu chỉnh nội dung chính của Quyết định tại Điều 5, Điều 6 cho rõ ràng hơn, thuận tiện cho việc áp dụng trong thực tế theo hướng như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bước phải thực hiện, cơ quan/đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện, thời gian tối đa để thực hiện, mức phí (nếu có).</li> <li>- Việc liệt kê này cũng nên chia thành các trường hợp để dễ dàng áp dụng trong thực tế. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lưới điện trung áp, công trình điện lực có chiều dài từ 1 km trở lên;</li> <li>+ Lưới điện trung áp, công trình điện lực có chiều dài từ trên 50 m đến dưới 1 km;</li> <li>+ Lưới điện trung áp, công trình điện lực có chiều dài từ 50 m trở xuống;</li> <li>+ Lưới điện hạ áp.</li> </ul> </li> </ul>	<p>Không tiếp thu. Mặc dù không ghi từng bước nhưng nội dung đã thể hiện theo trình tự các bước thực hiện</p>
	<p>Tại các Phụ lục đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tách riêng các yêu cầu về hồ sơ, trình tự thực hiện cho khách hàng trung áp riêng và hạ áp riêng (nếu khách hàng hạ áp vẫn được bảo lưu thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy trình).</li> <li>- Bổ sung lưu đồ thực hiện cấp điện liên thông để tăng tính trực quan, tạo thuận lợi cho khách hàng khi thực hiện thủ tục cấp điện liên thông.</li> </ul>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
5.	<p><b>Bộ Giao thông vận tải – CV số 3693/BGTVT-KCHT ngày 17/04/2020</b></p>	
	<p>Về quy định tại khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung như sau: Quyết định này không áp dụng đối với việc xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đường cao tốc.</p>	<p>Thông nhất bổ sung.</p>
	<p>Về quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của dự thảo Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định: Công trình lưới điện cao áp bao gồm lưới điện cao áp và hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, áp dụng cho lưới điện có điện áp danh định từ 6 kV trở lên.</li> <li>- Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công thương quy định: Cao áp là cấp điện áp danh định trên 35 kV đến 220 kV.</li> </ul>	<p>Để tránh nhầm lẫn trong quá trình triển khai áp dụng, Tổ soạn thảo làm rõ quy định về điện cao áp như sau: Công trình lưới điện cao áp bao gồm lưới điện cao áp và hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, áp dụng cho lưới điện có điện áp danh định từ 6 kV trở lên, được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 14/2014/NĐ-CP</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>- Theo Khoản 2 Điều 83 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008 quy định: Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.</p> <p>Để tránh nhầm lẫn trong quá trình triển khai áp dụng, đề nghị làm rõ quy định về điện cao áp.</p>	<p>ngày 26/02/2014 của Chính phủ, để phân biệt lưới điện cao áp và lưới điện hạ áp trong an toàn điện, cụ thể: lưới điện có điện áp danh định 6kV trở xuống là lưới điện hạ áp, cấp điện áp này sẽ được phân phối để sử dụng trong sản xuất và sinh hoạt; lưới điện có điện áp danh định từ 6kV trở lên là cấp điện cao áp không trực tiếp sử dụng trong sản xuất và sinh hoạt.</p> <p>Các cấp điện áp danh định để phân biệt theo chức năng được quy định tại Luật Điện lực và các Thông tư liên quan tới lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối (Thông tư số 25/2016/TT-BCT và Thông tư số 39/2015/TT-BCT):</p> <p>Cấp lưới điện hạ áp thể là lưới điện có điện áp dưới 1000V.</p> <p>Cấp lưới điện trung áp là lưới điện có điện áp từ 35kV trở xuống.</p> <p>Cấp lưới điện cao áp là lưới điện có điện áp từ 110kV trở xuống.</p> <p>Cấp lưới điện siêu cao áp là lưới điện từ 220kV trở lên.</p> <p>Các quy định về cấp điện áp nêu trên được quy định tại Quyết định này.</p>
	<p>Điểm b khoản 1 Điều 5 của dự thảo Quyết định: đề nghị đưa nội dung của gạch đầu dòng thứ nhất “Thời gian thực hiện...” thành điểm c khoản này; đồng thời làm rõ dây có phải là tổng thời gian thực hiện không?</p>	<p>Thông nhất, nghiên cứu tiếp thu.</p>
	<p>Về quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 của dự thảo Quyết định:</p> <p>- Đơn đề nghị và hồ sơ chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu là các thành phần của hồ sơ (không phải tên thủ tục) đã được quy định tại Điều 4 và mô tả chi tiết tại Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>- Hiện nay Bộ GTVT đang xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015, dự kiến Thông tư sửa đổi sẽ ban hành trong tháng 6 năm 2020; do vậy các điều khoản của dự thảo Quyết định sẽ được Thông tư sửa đổi thay thế trong thời gian tới. Do vậy, đề nghị cân nhắc việc đưa cụ thể điều khoản của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT tại dự thảo Quyết định này.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu, ý kiến này là thực tế thực hiện của Bộ GTVT</p>
	<p>Về quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 của dự thảo Quyết định:</p> <p>Để đảm bảo mức độ chính xác giữa hồ sơ thiết kế và thực tế hiện trường, đảm bảo công trình thiết yếu không gây ảnh hưởng đến ATGT và kết cấu công trình đường bộ, tránh việc đã có văn bản chấp thuận nhưng khi triển khai tại hiện trường không thể thi công được (do vướng mặt bằng, vướng địa hình, vướng công trình thoát nước như: cầu cống..., hoặc vị trí công trình thiết yếu có thể không đúng như hồ sơ) cần kiểm tra hiện trường để xác định vị trí của công trình thiết yếu. Do đó trước khi chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu nên phối hợp kiểm tra hiện trường giữa cơ quan quản lý đường bộ với cơ quan điện lực để xác định vị trí công trình thiết yếu làm cơ sở chấp thuận. Do vậy, đề nghị xem xét về việc kiểm tra và thời hạn giải quyết hồ sơ chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công không quá 4 ngày làm việc (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu và hiệu chỉnh lại phạm vi của Quyết định chỉ áp dụng với công trình cấp điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống với tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác</p>
	<p>Về quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 5 của dự thảo Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị làm rõ công trình điện lực có chiều dài 1,0 km trở xuống (điểm c Khoản 2) và công trình điện lực có chiều dài từ 50 m trở xuống (điểm d Khoản 2) được bố trí theo chiều dọc tuyến đường bộ hay bố trí cắt ngang qua đường bộ. Ngoài ra, phạm vi áp dụng quy định tại điểm c bao trùm cả phạm vi áp dụng của điểm d Khoản này.</li> <li>- Thực tế “phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý” bao gồm đường bộ cao tốc do địa phương quản lý (Ví dụ: tuyến cao tốc Hải Phòng – Hạ Long – Vân Đồn; tuyến đường cao tốc Đà Lạt – Liên Khương; tuyến cao tốc Vành đai III; Láng – Hòa Lạc). Đường cao tốc là đường lưu thông với tốc độ cao; thi công trên đường cao tốc phải có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo quy định. Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp của quy định trong dự thảo Quyết định nêu trên với quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 47 Luật Giao thông đường bộ quy định: Thi công công trình trên đường bộ đang khai thác chỉ được tiến hành khi có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thực hiện theo đúng nội dung của giấy phép và quy định của pháp luật về xây dựng.</li> <li>- Điều 27 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định: Tổ chức, cá nhân xây dựng công trình thiết yếu trong</li> </ul> </li> </ul>	<p>Thông nhất, tiếp thu và hiệu chỉnh lại phạm vi của Quyết định chỉ áp dụng với công trình cấp điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống với tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>phạm vi đất dành cho đường bộ phải có văn bản chấp thuận, giấy phép thi công của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt: Trường hợp thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ không có Giấy phép thi công hoặc không có văn bản thỏa thuận thi công của cơ quan có thẩm quyền theo quy định sẽ bị xử phạt từ 5.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng.</li> </ul>	
	<p>Về quy định điểm a khoản 2 Điều 6 của dự thảo Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tự như ý kiến tại Mục 6 nêu trên, Bộ GTVT đề nghị xem xét sự phù hợp của quy định này với quy định tại Điều 27 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ.</li> <li>- Việc thi công xây dựng công trình điện lực trong phạm vi đất dành cho đường bộ đường bộ mà không thực hiện thủ tục cấp phép thi công xây dựng là chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay với các lý do sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực tế ngành giao thông đã gặp phải rất nhiều khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp đường bộ do liên quan đến đền bù thường, hỗ trợ đền bù khi thực hiện di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật (bao gồm các công trình điện lực) xây dựng trong phạm vi đất dành cho đường bộ. Việc không thực hiện thủ tục cấp phép thi công bao gồm cam kết của chủ công trình thiết yếu về việc tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (được quy định tại điểm b khoản 8 Điều 28 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ) sẽ dẫn đến các tranh chấp pháp lý, khiếu kiện, làm chậm trễ và gây khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng đến tiến độ chung của các dự án giao thông trong trường hợp tiến hành cải tạo, nâng cấp đường bộ.</li> <li>- Do công trình giao thông, đặc biệt là công trình giao thông trong đô thị được gắn với nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật khác đi ngầm mà phần lớn các tuyến đường này chưa được xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung. Việc không thực hiện thủ tục cấp phép thi công dẫn đến tình trạng đào đường tự do, gây ảnh hưởng đến các công trình ngầm khác do đơn vị thi công không có và không biết hiện trạng hồ sơ công trình ngầm tại vị trí thi công gây mất an toàn công trình giao thông và công trình hạ tầng đi cùng, đặc biệt trên các tuyến đường có lưu lượng các phương tiện tham gia giao thông lớn và có nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm được lắp đặt.</li> <li>- Cơ quan quản lý đường bộ không kiểm soát được chất lượng hoàn trả mặt đường, làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, chất lượng và tuổi thọ công trình theo thiết kế (sẽ làm tăng chi phí bảo trì của công</li> </ul> </li> </ul>	<p>Thông nhất, tiếp thu và hiệu chỉnh theo hướng hậu kiểm như với cấp điện qua lưới trung áp có khoảng cách dưới 50m</p>



STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	trình đường bộ), nhất là đối với các công trình đường bộ mới đưa vào khai thác sử dụng và có mặt cắt ngang lớn.	
	<p>Về quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 của dự thảo Quyết định: Việc quy định cơ quan quản lý nhà nước thông báo trực tiếp cho khách hàng các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung hồ sơ là mâu thuẫn với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 của dự thảo Quyết định (theo đó, cơ quan quản lý nhà nước chỉ tiếp nhận hồ sơ từ đơn vị điện lực hoặc Công dịch vụ công quốc gia, không tiếp nhận hồ sơ từ khách hàng).</p>	<p>Không tiếp thu</p> <p>Việc các cơ quan nhà nước gửi trực tiếp cho khách hàng để loại bỏ bước trung gian là đơn vị điện lực, tức đơn vị điện lực sẽ tiếp nhận ý kiến của cơ quan nhà nước và gửi thông báo ý kiến cho khách hàng. Việc thực hiện theo nội dung này phù hợp với việc tiếp nhận và giải quyết qua Công Dịch vụ công Quốc gia</p>
6.	<p><b>Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải – CV số 1925/TCDBVN-QLBTĐB ngày 31/03/2020</b></p> <p>Tại điểm a khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định quy định, Tổng cục Đường bộ Việt Nam có ý kiến như sau:</p> <p>Đơn đề nghị và hồ sơ chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu là các thành phần của hồ sơ (không phải tên thủ tục) đã được quy định tại Điều 4 và mô tả chi tiết tại Phụ lục kèm theo Dự thảo Quyết định. Do vậy, đề nghị sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định như sau:</p> <p><i>“2. Đối với cơ quan quản lý nhà nước:</i></p> <p><i>a) Tiếp nhận hồ sơ từ Đơn vị điện lực hoặc từ Công Dịch vụ công quốc gia đối với thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình lưới điện trung áp, hạ áp”</i></p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định quy định, Tổng cục Đường bộ Việt Nam có ý kiến như sau:</p> <p>Thực tế “phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý” bao gồm đường bộ cao tốc do địa phương quản lý (Ví dụ: tuyến cao tốc Đà Lạt - Liên Khương do tỉnh Lâm Đồng quản lý, tuyến cao tốc Láng - Hòa Lạc do thành phố Hà Nội quản lý). Do vậy, đề nghị sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định như sau:</p> <p><i>“d) Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý (trừ đường bộ cao tốc): Đơn vị điện lực không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Đơn vị điện</i></p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p><i>lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.</i>”</p> <p>Đồng thời cần nghiên cứu sự phù hợp của quy định trong Dự thảo Quyết định nêu trên với quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 27 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định: Tổ chức, cá nhân xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ phải có văn bản chấp thuận, giấy phép thi công của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</li> <li>- Tại điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt quy định: Trường hợp thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ không có Giấy phép thi công hoặc không có văn bản chấp thuận thi công của cơ quan có thẩm quyền theo quy định sẽ bị xử phạt từ 5.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng.</li> </ul>	
	<p>Tại điểm a khoản 2 Điều 6 của Dự thảo Quyết định quy định:</p> <p>“2. Đối với khách hàng:</p> <p>a) Không phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu hồ sơ đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu hoặc hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu.”</p> <p>Tương tự như ý kiến tại Mục 2 nêu trên, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đề nghị xem xét sự phù hợp của quy định này với quy định tại Điều 27 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ và quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ.</p> <p>Mặt khác, việc thi công xây dựng công trình điện lực trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ mà không thực hiện thủ tục cấp phép thi công xây dựng là chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay với các lý do sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dẫn đến tình trạng đào đường tự do, gây mất an toàn giao thông, đặc biệt trên các tuyến đường có lun lượng các phương tiện tham gia giao thông lớn.</li> <li>- Cơ quan quản lý đường bộ không kiểm soát được chất lượng hoàn trả mặt đường, làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, chất lượng và tuổi thọ công trình theo thiết kế, nhất là đối với các công trình đường bộ mới xây dựng xong, có mặt cắt ngang lán.</li> </ul>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Về quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Quyết định:</p>	<p>Không tiếp thu</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	Việc quy định cơ quan quản lý nhà nước thông báo trực tiếp cho khách hàng các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung hồ sơ là mâu thuẫn với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định (theo đó, cơ quan quản lý nhà nước chỉ tiếp nhận hồ sơ từ đơn vị điện lực hoặc công dịch vụ công quốc gia, không tiếp nhận hồ sơ từ khách hàng).	Việc các cơ quan nhà nước gửi trực tiếp cho khách hàng để loại bỏ bước trung gian là đơn vị điện lực, tức đơn vị điện lực sẽ tiếp nhận ý kiến của cơ quan nhà nước và gửi thông báo ý kiến cho khách hàng. Việc thực hiện theo nội dung này phù hợp với việc tiếp nhận và giải quyết qua Công Dịch vụ công Quốc gia
7.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau – CV số 2235/UBND-KT ngày 08/04/2020</b>	
	Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
8.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai – CV số 1438/UBND-KT ngày 06/04/2020</b>	
	Điều chỉnh tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 quy định thời gian giải quyết hồ sơ không quá 04 ngày <i>sửa thành (05 ngày)</i> ; (Lý do: Cho phù hợp với quy định về thời gian đang thực hiện tại các địa phương; tổng thời gian giải quyết thủ tục không thay đổi).	Không tiếp thu. Do yêu cầu cần rút ngắn hơn thời gian thực hiện
	Điều chỉnh tại Điểm c, Khoản 1, Điều 6 quy định tổng thời gian thực hiện thủ tục 05 ngày <i>sửa thành (04 ngày)</i> . (Lý do: Cho phù hợp với quy định về thời gian đang thực hiện tại các địa phương; tổng thời gian giải quyết thủ tục không thay đổi).	Tiếp thu theo hướng sửa thành: không quá 05 ngày
9.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên – Huế – CV số 2859/UBND-CT ngày 07/04/2020</b>	
	Về căn cứ pháp lý: đề nghị bổ sung Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014	
	Khoản 1, Điều 3 “Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức: 1. Trực tuyến tại Công dịch vụ công Quốc gia;” Đề nghị sửa thành “Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức:	Không tiếp thu ý kiến “nhận hồ sơ qua Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố” do sẽ phát sinh việc kết nối giữa đơn vị điện lực địa phương và 63 tỉnh thành. Thông nhất triển khai cơ chế liên thông điện tử chỉ thực hiện tại Công Dịch vụ công Quốc gia, nếu hồ sơ gửi thì nhận tại Phòng giao dịch của Đơn vị Điện lực.

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
1.	<p>Trực tuyến tại Công dịch vụ công Quốc gia; Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố; Website Chăm sóc khách hàng của ngành điện; hoặc qua các công cụ trực tuyến khác do ngành điện triển khai (Ứng dụng trên thiết bị di động, Tổng đài Chăm sóc khách hàng,...)”</p> <p>Điều a, Khoản 3, Điều 5</p> <p>“a) Gửi hồ sơ nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện qua Công dịch vụ công quốc gia hoặc tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.”</p> <p>Đề nghị sửa thành</p> <p>“a) Gửi hồ sơ nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện qua Công dịch vụ công quốc gia/Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố hoặc tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.”</p>	<p>Không tiếp thu ý kiến “nhận hồ sơ qua Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố” do sẽ phát sinh việc kết nối giữa đơn vị điện lực địa phương và 63 tỉnh thành. Thống nhất triển khai cơ chế liên thông điện tử chỉ thực hiện tại Công Dịch vụ công Quốc gia, nếu hồ sơ gửi thì nhận tại Phòng giao dịch của Đơn vị Điện lực.</p>
	<p>Điều c, Khoản 1, Điều 6</p> <p>“c) Tổng thời gian thực hiện thủ tục: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng.”</p> <p>Đề nghị sửa thành</p> <p>“c) Tổng thời gian thực hiện thủ tục: không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của khách hàng.”</p>	<p>Thống nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Điều b, Khoản 2, Điều 6</p> <p>“b) Tham gia nghiệm thu, ký Biên bản treo tháo thiết bị đo đếm và ký hợp đồng cùng thời điểm đóng điện sử dụng.”</p> <p>Đề nghị sửa thành</p> <p>“b) Tham gia nghiệm thu, ký Biên bản treo tháo thiết bị đo đếm và ký hợp đồng mua bán điện cùng thời điểm đóng điện sử dụng.”</p>	<p>Thống nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Phụ lục về thành phần hồ sơ (Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát và thỏa thuận đấu nối )</p> <p>- “Đề nghị mua điện (Mẫu số 1 của Phụ lục này), trường hợp gửi hồ sơ qua Công Dịch vụ công Quốc gia thì hồ sơ này được thay thế bằng các thông tin do Công cung cấp.”</p> <p>Đề nghị sửa thành</p> <p>“Đề nghị mua điện (Mẫu số 1 của Phụ lục này), trường hợp gửi hồ sơ qua Công Dịch vụ công Quốc gia/Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố thì hồ sơ này được thay thế bằng các thông tin do Công cung cấp.”</p>	<p>Không tiếp thu ý kiến “nhận hồ sơ qua Công dịch vụ công các tỉnh/thành phố” do sẽ phát sinh việc kết nối giữa đơn vị điện lực địa phương và 63 tỉnh thành. Thống nhất triển khai cơ chế liên thông điện tử chỉ thực hiện tại Công Dịch vụ công Quốc gia.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
10.	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa – CV số 3441/UBND-KSTT ngày 13/04/2020</b></p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, phân biệt rõ giữa công trình do ngành điện đầu tư và công trình do khách hàng đầu tư để xác định quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp phù hợp thực tế</p>	<p>Công trình do Điện lực đầu tư thì việc đấu nối, mua bán điện sẽ thực hiện ở cấp hạ áp. Hiện dự thảo Quyết định đã quy định quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp và qua lưới trung áp.</p>
11.	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình – CV số 581/UBND-CNXD ngày 13/04/2020</b></p> <p>Gạch đầu dòng thứ 2 điểm b khoản 1 Điều 5 của dự thảo có quy định “Khách hàng không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau trạm 110 kV không theo chu kỳ”. Tuy nhiên tại khoản 1 Điều 11 Luật Điện lực có quy định: “Đầu tư phát triển điện lực phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực. Dự án đầu tư chưa có trong quy hoạch phát triển điện lực chỉ được thực hiện khi cơ quan lập quy hoạch phát triển điện lực trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cho phép”. Vì vậy, đề nghị xem xét bỏ hoặc điều chỉnh nội dung quy định nêu trên để phù hợp với quy định của Luật Điện lực.</p> <p>Quy định rõ chiều dài công trình điện lực (được xác định như thế nào) tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 5 của Dự thảo.</p> <p>Gạch đầu dòng thứ 2, điểm a khoản 2 Điều 5 của dự thảo đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung theo hướng “Hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công trình thiết yếu theo Hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải”. Lý do: Hiện nay Bộ Giao thông vận tải đang tiến hành điều chỉnh, sửa đổi nội dung của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 đồng thời tại Điểm b Khoản 2 Điều 7 của dự thảo Quyết định đã giao Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, vì vậy việc nêu chi tiết nội dung các văn bản hướng dẫn sẽ gây khó khăn cho việc thực hiện và áp dụng khi Quyết định được Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>Tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Quyết định đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung theo hướng “Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50 m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý: Đơn vị điện lực</p>	<p>Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chỉ triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần.</p> <p>Đây là cơ chế liên thông giữa các Đơn vị điện lực và các cơ quan thực hiện thủ tục liên quan giao thông đường bộ nên chiều dài là “trong kết cấu công trình giao thông đang khai thác”</p> <p>Thông nhất, tiếp thu.</p> <p>Không tiếp thu do Đơn vị điện lực cũng chỉ là đầu mối tiếp nhận hồ sơ từ khách hàng để gửi đến cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời đề</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan quản lý nhà nước có tham quyền. Đơn vị điện lực căn cứ quy hoạch phát triển giao thông vận tải được cơ quan có tham quyền phê duyệt (tại vị trí đoạn tuyến thi công công trình điện lực) để thiết kế phụ hợp với quy hoạch và nâng cấp mở rộng tuyến đường, đồng thời có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công đề tồ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định”. Lý do: Hiện nay, do kinh phí đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng theo quy hoạch đã phê duyệt trên địa bàn tỉnh còn hạn hẹp, đồng thời tiết kiệm tránh việc di rời khi nâng cấp, cải tạo các tuyến đường, vì vậy đơn vị điện lực phải thực hiện việc đồng bộ quy hoạch khi phê duyệt đầu tư triển khai dự án.</p> <p>Trên thực tế một số công trình điện có cột điện hoặc trạm biến áp nằm trong: Phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; phạm vi bảo vệ đề điều; phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước; rừng phòng hộ; rừng đặc dụng ... Đối với công trình này phải được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép hoặc cho phép mới đủ điều kiện triển khai thi công. Tuy nhiên tại khoản 2 Điều 5 của Dự thảo mới quy định trình tự, thủ tục thực hiện đối với trường hợp công trình điện có cột điện hoặc trạm biến áp nằm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, vì vậy đề nghị xem xét bổ sung trình tự, thủ tục thực hiện của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến các lĩnh vực còn lại nêu trên.</p>	<p>đảm bảo đúng quy định thi trước khi thi công 2 ngày, Đơn vị điện lực sẽ thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về việc thi công.</p>
12.	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long – CV số 1678/UBND-KTNV ngày 14/04/2020</b></p>	
	<p>Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm</p>	
13.	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk – CV số 3119/UBND-CN ngày 10/04/2020</b></p>	
	<p>Nội dung tại Khoản 4 Điều 2, đề nghị điều chỉnh nội dung về bổ sung hồ sơ như sau: Việc yêu cầu bổ sung hồ sơ (hay văn bản hướng dẫn) chỉ được thực hiện không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ tại đơn vị điện lực;</p>	<p>Không tiếp thu do nội dung hiện tại “Việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được thực hiện không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ tại đơn vị điện lực” đã bao hàm đủ ý nghĩa</p>
	<p>Nội dung tiêu đề Điểm b Khoản 1 Điều 5, đề nghị điều chỉnh như sau: Phối hợp với khách hàng thực hiện việc khảo sát (vị trí) và thỏa thuận đầu nôi;</p>	<p>Thống nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Nội dung Điểm d Khoản 2 Điều 5, đề nghị bổ sung quy định cụ thể các thông tin chủ yếu mà đơn vị điện lực cần gửi đến cơ quan quản lý nhà nước để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát và cập nhật vào hồ sơ quản lý hành lang an toàn đường bộ. Các thông tin bao gồm:</p>	<p>Không tiếp thu do liên quan đến các QĐ của các tỉnh/thành đã ban hành nên trong điều khoản thi hành giao cho UBND cấp tỉnh ban</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về dự án: Tên dự án; chủ đầu tư (hoặc đại diện chủ đầu tư); đơn vị thi công; đơn vị thi quản lý, vận hành, khai thác..</li> <li>- Thời gian thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Vị trí xây dựng công trình thiết yếu theo lý trình đường bộ; khoảng cách từ công trình thiết yếu đến công trình đường bộ (theo cả phương ngang và phương thẳng đứng);</li> <li>- Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông trên đường bộ đang khai thác;</li> <li>- Cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu theo đúng tiến độ và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu.</li> </ul>	<p>hành, sửa đổi quy định và các nội dung cụ thể sẽ ở trong quy định của UBND cấp tỉnh</p>
14.	<p><b>Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng – CV số 2513/UBND-SCT ngày 17/04/2020</b></p> <p>Theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Luật Điện lực 2004: Đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện có trách nhiệm đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây dẫn điện đến công tơ để bán điện. Như vậy, một số nội dung trong Dự thảo chưa phù hợp với quy định trên khi mới chỉ đưa ra quy định khách hàng phải đầu tư công trình điện, phải làm hồ sơ, làm các thủ tục với các cơ quan liên quan mà không có trường hợp ngành điện đầu tư công trình điện để cấp điện cho khách hàng. Do đó đề nghị bổ sung quy định ngành điện thực hiện nội dung này;</p>	<p>Công trình do Điện lực đầu tư thì việc đấu nối, mua bán điện sẽ thực hiện ở cấp hạ áp. Hiện dự thảo Quyết định đã quy định rõ quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp và qua lưới trung áp.</p>
	<p>Tại điểm a Khoản 2 Điều 1 Dự thảo: Đề nghị xác định rõ các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện cơ chế liên thông cấp điện từ lưới điện trung áp, hạ áp (có thể gồm: Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu đô thị,... và Ủy ban nhân dân các quận, huyện). Bởi vì việc xác định rõ cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan nhằm phân cấp quản lý và thực hiện thủ tục liên thông, tránh chồng chéo.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị không đưa cơ quan Cục Quản lý đường bộ vào quy trình liên thông, bởi vì thực tế tại thành phố Đà Nẵng, Cục Quản lý Đường bộ III chưa thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong thủ tục cấp phép thi công nên đơn vị Điện lực tại địa phương không thể chuyển hồ sơ liên thông cho cơ quan này để thực hiện theo quy trình được..</p>	<p>Không tiếp thu do việc phân cấp cụ thể đang ở trong QĐ của các tỉnh/thành đã ban hành nên trong điều khoản thi hành giao cho UBND cấp tỉnh ban hành, sửa đổi quy định và các nội dung cụ thể sẽ ở trong quy định của UBND cấp tỉnh</p>
	<p>Tại điểm b, c Khoản 2 Điều 5 của Dự thảo: Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 01 km trở xuống (không phân biệt quy mô công trình), đề xuất thực hiện chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công, với thời hạn giải quyết trong 04 ngày làm việc là không phù hợp, không đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện, do hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên các</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>tuyến đường bộ hiện nay chưa được đồng bộ, chưa có quy hoạch mặt cắt hệ thống hạ tầng (đặc biệt là hệ thống điện chưa được quy hoạch chi tiết).</p> <p>Việc giải quyết chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công chỉ có thể thực hiện đối với dự án sửa chữa công trình thiết yếu đã lắp đặt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ đang khai thác; công trình đường dây tải điện, thông tin, viễn thông vượt phía trên đường bộ có cột năm ngoài hành lang an toàn đường bộ (nhưng phải bảo đảm quy định về phạm vi bảo vệ trên không, giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ).</p>	
	<p>Tại điểm d Khoản 2 Điều 5 của Dự thảo: “Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý: Đơn vị điện lực không phải thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng công trình thiết yếu và thủ tục đề nghị cấp giấy phép thi công đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.”</p> <p>Nội dung dự thảo như trên là không phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 47 Luật Giao thông đường bộ “Thi công công trình trên đường bộ đang khai thác chỉ được tiến hành khi có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thực hiện theo đúng nội dung của giấy phép và quy định của pháp luật về xây dựng”.</p>	<p>Trước khi thi công 2 ngày, Đơn vị Điện lực báo cáo cơ quan quản lý nhà nước và chỉ thực hiện thi công nếu cơ quan nhà nước không có ý kiến phản đối nên vẫn đảm bảo quy định của Luật.</p>
	<p>Tại điểm b Khoản 2 Điều 7 của Dự thảo quy định về trách nhiệm Bộ Giao thông Vận tải: “Sửa đổi, ban hành các quy định liên quan để phù hợp với Quyết định này”. Tuy nhiên tại điểm a Khoản 2 Điều 5 Dự thảo lại viện dẫn các nội dung liên quan đến chấp thuận, cấp phép thi công theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015, Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 là không phù hợp, do các Thông tư nêu trên phải sửa đổi, điều chỉnh sau khi Dự thảo có hiệu lực.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu, loại bỏ nội dung viện dẫn tại điểm a Khoản 2 Điều 5</p>
	<p>Ngoài ra, đề nghị bổ sung quy định về chấp thuận, cấp phép xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp và UBND cấp huyện.</p>	<p>Không tiếp thu do việc phân cấp cụ thể đang ở trong QĐ của các tỉnh/thành đã ban hành nên trong điều khoản thi hành giao cho UBND cấp tỉnh ban hành, sửa đổi quy định và các nội</p>



STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
		dung cụ thể sẽ ở trong quy định của UBND cấp tỉnh
<b>15.</b>	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – CV số 3982/UBND-VP ngày 23/04/2020</b>	
	<p>Tuy nhiên, do khoản 1, Điều 5 dự thảo Quyết định có quy định nội dung: “khách hàng không phải thực hiện thủ tục Điều chỉnh Hợp phân Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau trạm 110kV không theo chu kỳ” để cắt giảm thủ tục và rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng nên đề nghị xem xét, điều chỉnh bổ sung vào khoản 1, Điều 5 của dự thảo Quyết định nội dung sau: Trong quá trình lập thủ tục thỏa thuận đầu nối, Đơn vị điện lực có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương xem xét sự phù hợp với quan điểm, định hướng phát triển lưới điện trước khi thỏa thuận đầu nối cấp điện qua lưới trung áp đối với công trình trạm biến áp có công suất từ 2.000kVA trở lên; định kỳ hàng tháng báo cáo cho Sở Công Thương về danh mục công trình đã thỏa thuận đầu nối phát triển phụ tải điện để theo dõi, giám sát tình hình thực hiện đầu tư theo quy hoạch phát triển điện lực đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chỉ triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần.</p>
<b>16.</b>	<b>Sở Công thương tỉnh Tiền Giang – CV số 699/SCT-QLNL ngày 09/04/2020</b>	
	<p>Tại điểm b Khoản 1 Điều 5, dự thảo có ghi: “Khách hàng không phải thực hiện thủ tục Điều chỉnh hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV không theo chu kỳ”. Đề nghị chuyển nội dung này sang Khoản 3 Điều 5 vì đây là nội dung liên quan đến khách hàng.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Tại điểm c Khoản 3 Điều 5 dự thảo có ghi: “Thời gian thực hiện: không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đóng điện điểm đầu nối hợp lệ của khách hàng”. Đề nghị xem xét sửa đổi như sau: “Thời gian thực hiện nghiệm thu đóng điện và ký hợp đồng mua bán điện: không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đóng điện điểm đầu nối hợp lệ của khách hàng”.</p>	<p>Không tiếp thu</p>
<b>17.</b>	<b>Sở Công thương tỉnh Phú Yên – CV số 291/SCT-NLKT ngày 30/03/2020</b>	
	<p>Điều chuyển nội dung: “Thời gian thực hiện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đóng điện điểm đầu nối hợp lệ của khách hàng” tại mục c, khoản 3 Điều 5 sang khoản 1 Điều 5 dự thảo và biên chế thành mục c) cho phù hợp.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Tại khoản 5 Điều 7 dự thảo: Bỏ ký hiệu mục a) vì khoản 5 không có mục b).</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>
	<p>Tại Điều 8 dự thảo: Hiệu chỉnh khoản 4 thành khoản 3 cho phù hợp với số thứ tự.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
18.	<p><b>Sở Công thương tỉnh Lai Châu – CV số .... ngày .....</b></p> <p>Tại mục b, khoản 1, Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ điện lưới trung áp đề nghị giữ nguyên thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực không theo chu kỳ đối với công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2000kVA để phù hợp với quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương.</p>	<p>Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chi triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần, để phù hợp với quy định này, trong thời gian tới Bộ Công Thương sẽ triển khai các thủ tục đề sửa đổi Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016.</p>
	<p>Tại khoản 2, Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ điện lưới trung áp, quy định: “Hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu” là không phù hợp với quy định tại Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải. Ở đây cần hiểu rõ “Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu áp dụng đối với dự án sửa chữa công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác; công trình đường dây tải điện, thông tin, viễn thông vượt phía trên đường bộ có cột nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ nhưng phải bảo đảm quy định về phạm vi bảo vệ trên không, giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP và Thông tư này”.</p>	<p>Quyết định này ban hành là cơ chế liên thông giữa các Đơn vị điện lực và các cơ quan thực hiện thủ tục liên quan giao thông đường bộ nên phạm vi chỉ liên quan đến cấp điện từ lưới 35 kV trở xuống và nằm trong kết cấu công trình giao thông đang khai thác.</p>
	<p>Tại mục a, khoản 2 Điều 6. Trình tự thực hiện đối với thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp, quy định: “Không phải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, hồ sơ đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu hoặc hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu” là không phù hợp vì nếu không làm đúng trình tự thủ tục theo quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, việc tự xây dựng công trình thiết yếu năm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ mà không được cơ quan quản lý đường bộ cấp phép thi công sẽ gây ảnh hưởng đến kết cấu đường bộ và trật tự an toàn giao thông, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông đường bộ.</p>	<p>Để đảm bảo quy định thực hiện đúng về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Quyết định đã quy định Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.</p>
19.	<p><b>Sở Công thương tỉnh Kiên Giang – CV số 349/SCT-QLCN ngày 09/04/2020</b></p> <p>Đề nghị bỏ khoản 1, Điều 3 của dự thảo vì tại Điều 2 của dự thảo đã quy định: “đơn vị điện lực là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ thủ tục liên quan đến các thủ tục cấp điện cho khách hàng từ lưới điện trung</p>	<p>Không tiếp thu.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	áp, hạ áp". Trong trường hợp có phát sinh thủ tục cần trình đến các cơ quan nhà nước thì đơn vị Điện lực có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ theo Quyết định này và chuyển đến trung tâm hành chính công của tỉnh, thành phố.	Quyết định đã quy định cụ thể đầu mối tiếp nhận hồ sơ là Đơn vị Điện lực cũng như Mẫu đề nghị tại Phụ lục Quyết định.
	Đề nghị chuyển mục c,d khoản 2 Điều 5 vào khoản 1 Điều 5	Thông nhất, tiếp thu.
<b>20.</b>	<b>Sở Công thương thành phố Hồ Chí Minh – CV số 2154/SCT-QLNL ngày 13/04/2020</b>	
	Bổ sung quy trình thực hiện đối với thủ tục cấp điện từ lưới trung áp trong trường hợp công trình điện do ngành điện đầu tư cho khách hàng.	Không tiếp thu, vì công trình điện do ngành điện đầu tư cho khách hàng vẫn được hoàn thiện hồ sơ để thực hiện theo Quyết định này.
	<p>Khoản 2, Điều 1. Đối tượng áp dụng, đề nghị điều chỉnh, bổ sung các nội dung, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh điểm a, thành nội dung: “Các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện cơ chế liên thông cấp điện qua lưới trung áp, hạ áp, bao gồm: Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận – huyện,.....”</li> <li>- Bổ sung nội dung: “Quyết định này áp dụng đối với trường hợp ngành điện đầu tư xây dựng từ đường dây (nội hoặc ngầm), trụ điện, trạm biến áp (đối với cấp điện qua lưới trung áp); từ đầu nối nguồn điện hạ áp đến điện kế (đối với lưới hạ áp) để cung cấp điện cho khách hàng. Các trường hợp cấp điện qua lưới hạ áp và trung áp không đầy đủ các nội dung nêu trên không thuộc phạm vi áp dụng của Quyết định này”.</li> </ul>	Bộ Công Thương sẽ rà soát, tiếp thu để điều chỉnh theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
	Bổ sung nội dung tại Điều 2. Nguyên tắc chung: Các cột điện lắp đặt trạm biến áp hoặc trụ trạm biến áp phục vụ riêng cho khách hàng phải được đặt bên trong khuôn viên của khách hàng, vị trí đặt trạm biến áp phải ngoài chi giới đường đỏ và không lắp đặt trong phạm vi đất dành cho đường bộ.	Công trình do Điện lực đầu tư thì việc đầu nối, mua bán điện sẽ thực hiện ở cấp hạ áp. Hiện dự thảo Quyết định đã quy định rõ quy trình liên thông cấp điện qua lưới điện hạ áp và qua lưới trung áp.
	<p>Điều chỉnh điểm d, Khoản 2, Điều 5: “Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 50m trở xuống và được thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp kéo cáp nổi và trồng trụ điện lực có quy mô lắp đặt từ 02 trụ điện trở xuống, không cần thực thủ tục chấp thuận xây dựng công trình và thủ tục cấp phép thi công để gửi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Đơn vị điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước trước 02 ngày làm việc để được theo dõi, giám sát quá trình thực hiện thi công đảm</li> </ul>	Để đảm bảo quy định thực hiện đúng về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Quyết định đã quy định Đơn vị điện lực có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền ít nhất 02 ngày làm việc trước khi thi công để tổ chức giám sát việc thực hiện thi công đảm bảo đúng các quy định.

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>bảo các quy định về an toàn giao thông trên đường bộ đang khai thác. Nội dung Thông báo phải kèm theo biện pháp thi công và thông tin các cá nhân thực hiện thi công.</p> <p>- Trường hợp kéo cáp ngầm, đơn vị điện lực thực hiện theo quy trình như điểm c, Khoản 2, Điều 5”.</p>	
<b>21.</b>	<b>Sở Công thương tỉnh Yên Bái – CV số 569/SCT-VP ngày 10/04/2020</b>	
	Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
<b>22.</b>	<b>Sở Công thương tỉnh Hà Giang – CV số 381/SCT-QLNL ngày 08/04/2020</b>	
	<p>“Điều 3. Tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục. Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trực tuyến tại Công dịch vụ công Quốc gia.</li> <li>2. Trực tiếp tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.”</li> </ol> <p>Đề đồng bộ công dịch vụ công quốc gia, đảm bảo thuận tiện cho khách hàng trong việc tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục mua bán điện. Đề nghị xem xét bổ sung như sau:</p> <p>“Điều 3. Tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục. Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trực tuyến tại công dịch vụ công Quốc gia.</li> <li>2. Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công Quốc gia (của Tỉnh hoặc Thành phố).</li> <li>3. Trực tiếp tại phòng giao dịch khách hàng của Đơn vị điện lực.”</li> </ol>	<p>Bộ Công Thương sẽ rà soát, tiếp thu đề điều chỉnh theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính</p>
	<p>Tại Điểm c, Khoản 2, Điều 5: Đối với công trình điện lực có chiều dài từ 1 km trở xuống: Đơn vị điện lực có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa: Đối với công trình điện lực với lưới điện trung áp, hạ áp có chiều dài &gt; 50m trở lên: Đơn vị điện lực có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	<p>Tiếp thu và hiệu chỉnh làm rõ ở phạm vi</p>
<b>23.</b>	<b>Sở Công thương tỉnh Thanh Hóa – CV số 778/SCT-QLĐN ngày 06/04/2020</b>	
	<p>Bổ sung quy định chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu và cấp phép thi công công trình đối với công trình đường điện trung áp và trạm biến áp đi trên khu vực ngoài phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, công trình vượt đê, vượt sông hoặc nằm trong hành lang bảo vệ đê điều, công trình rừng</p>	<p>Không tiếp thu</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất, khu bảo tồn thiên nhiên để đảm bảo tuyến đường điện được thi công phù hợp với các quy hoạch của địa phương.	Các nội dung này không nằm trong phạm vi của QĐ
	Bổ sung quy định cụ thể thành phần hồ sơ, bổ sung quy định rõ cơ quan nhà nước thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng, cấp phép thi công	Thành phần cụ thể sẽ theo Thông tư đã được quy định của Bộ GTVT
	Giữ nguyên thủ tục Điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch không theo chu kỳ đối với công trình có tổng công suất TBA lớn hơn 2.000 kVA để đảm bảo công trình được đầu tư, xây dựng theo đúng Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh đã được duyệt.	Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chỉ triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần.
	Bổ sung thêm Khoản 3, Khoản 4 Điều 3: “3. Trực tiếp hoặc trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 4. Qua dịch vụ bưu chính công ích”	Chỉ tiếp thu ý kiến qua dịch vụ bưu chính công ích Với Trung tâm HCC thì không tiếp thu do đã thực hiện qua Công DVCQG
	Sửa đổi trong toàn bộ dự thảo cụm từ: “phòng giao dịch khách hàng” thành “phòng giao dịch khách hàng/Bộ phận Một cửa”.	Không tiếp thu do không nhận qua Trung tâm HCC
	Sửa đổi ý 2 điểm a Khoản 2 Điều 5 thành: “Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu hoặc hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm cấp phép thi công công trình thiết yếu được thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ GTVT hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ GTVT hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ	Đã tiếp thu theo ý kiến của Bộ GTVT
	Đề nghị bỏ điểm d Khoản 2 Điều 5: Do quá trình lắp đặt (cột điện, chôn ngầm, ...) có liên quan đến phạm vi hành lang và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Không tiếp thu do đây là nội dung chính để cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam
	Đề nghị sửa đổi điểm c Khoản 2 Điều 5 thành: “Đối với công trình điện lực có chiều dài dưới 1 km trở xuống xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, trừ trường hợp đường dây tải điện lắp đặt vào cầu, hầm, bển phà, cầu phao và đường cao tốc và phải đảm bảo các yêu cầu theo quy định;	Đã tiếp thu theo ý kiến của Bộ GTVT

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	đơn vị Điện lực có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét.”	
24.	<b>Sở Công thương tỉnh Đắk Nông – CV số 383/SCT-QLNL ngày 09/04/2020</b> Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
25.	<b>Sở Công thương tỉnh Quảng Trị - CV số 456/SCT-QLNL ngày 09/04/2020</b> Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
26.	<b>Sở Công thương tỉnh Trà Vinh – CV số 485/SCT-QLCN ngày 08/04/2020</b> Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
27.	<b>Sở Công thương tỉnh Long An – CV số 970/SCT-QLNL ngày 20/04/2020</b> Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
28.	<b>Sở Công thương tỉnh Tây Ninh – CV số 779/SCT-QLNL ngày 10/04/2020</b> Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm	
29.	<b>Sở Công thương tỉnh Thái Bình – CV số 334/SCT-QLDN ngày 13/04/2020</b> Đổi với Điều 3 nội dung tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục đề nghị sửa đổi như sau: Khách hàng gửi hồ sơ yêu cầu mua điện theo một trong các hình thức: - Trực tuyến tại công dịch vụ công Quốc gia, công dịch vụ công trực tuyến của các tỉnh/ thành phố; trang Web Chăm sóc khách hàng của các Tổng Công ty Điện lực, - Liên hệ qua số điện thoại Tổng đài chăm sóc khách hàng của các Tổng Công ty Điện lực. - Qua ứng dụng chăm sóc khách hàng (App CSKH); Kết nối tài khoản Page Zalo của các Tổng Công ty Điện lực, - Gửi văn bản đề nghị cung cấp dịch vụ, - Trực tiếp tại phòng giao dịch khách hàng của đơn vị Điện lực, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, thành phố.	Không tiếp thu do việc thực hiện điện tử chỉ làm trên Công Dịch vụ công Quốc gia và sẽ được kết nối qua Công của quốc gia về các địa phương

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>Đối với nội dung “Khách hàng không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Hợp phân quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV không theo chu kỳ” quy định Điểm b Khoản 1 Điều 5; đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu quy định tại Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực để đảm bảo phù hợp.</p>	<p>Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chỉ triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần.</p>
<b>30.</b>	<p><b>Sở Công thương tỉnh Thái Nguyên – CV số 622/SCT-QLNL ngày 10/04/2020</b></p> <p>Đối với căn cứ ban hành văn bản</p> <p>Đề nghị bỏ nội dung:</p> <p>Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;</p> <p>Căn cứ Công văn số 608/VPCP-KSTT ngày 20/01/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện giải pháp cải thiện chỉ số Tiếp cận điện năng của Việt Nam;</p> <p>Lý do: Chưa phù hợp với quy định tại Điều 61, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành.”</p> <p>Đề nghị bổ sung nội dung quy định phạm vi, trình tự các thủ tục thực hiện trong quy trình liên thông này, dựa trên chi tiết chi tiêu đo lường của chỉ số tiếp cận điện năng trong báo cáo Doing Business.</p>	<p>Tiếp thu việc không đưa Công văn số 608/VPCP-KSTT ngày 20/01/2020 thành căn cứ thực hiện.</p>
	<p>Tại Điều 3. Tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để thực hiện thống nhất trong toàn địa phương. Đồng thời, Tập đoàn Điện lực Việt Nam không thể “Xây dựng, ban hành các quy định cụ thể để triển khai” các thủ tục do cơ quan quản lý nhà nước thực hiện trong quy trình liên thông này.</p>	<p>Quá trình xây dựng Quyết định đã có nghiên cứu các chỉ số đánh giá của WB, tham khảo quy trình một cửa liên thông của TP HCM để thực hiện.</p>
	<p>Tại Điều 8. Hiệu lực thi hành</p> <p>“Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký” là chưa phù hợp với quy định về hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị xem xét, xây dựng thời điểm có hiệu lực của văn bản phù hợp với quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại Chương III về Tổ chức thực hiện của Quyết định.</p>
		<p>Tiếp thu ý kiến, do tính chất cấp bách của việc áp dụng cơ chế, nên Bộ Công Thương sẽ báo cáo TTGCP về nội dung này.</p>

STT	Ý kiến góp ý của các đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu
	<p>Tại Phụ lục quy định thành phần hồ sơ khách hàng gửi đơn vị điện lực để nghiệm thu đóng điện gồm “Hồ sơ pháp lý, Hồ sơ thiết kế được duyệt, Hồ sơ hoàn công”; Đề nghị làm rõ: Đây là toàn bộ hồ sơ công trình hay chỉ những tài liệu liên quan đến đấu nối, việc quy định cụ thể chi tiết này sẽ do đơn vị nào hướng dẫn. Nếu không rõ ràng, cụ thể sẽ gây rắc rối, phiền nhiễu và lãng phí cho khách hàng.</p>	<p>Quyết định đã quy định là toàn bộ hồ sơ công trình, đầu mối duy nhất tiếp nhận và hướng dẫn là Đơn vị điện lực.</p>
<b>31.</b>	<p><b>Sở Công thương tỉnh Sóc Trăng – CV số 384/SCT-QLNL ngày 09/04/2020</b></p> <p>Thông nhất với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến gì thêm</p>	
<b>32.</b>	<p><b>Sở Công thương tỉnh Vĩnh Phúc – CV số 354/SCT-QLNL ngày 15/04/2020</b></p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 1, điều 1 Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.</p> <p>Ngoài đối tượng như trong dự thảo còn có các đơn vị phân phối bán lẻ điện khác, vì vậy đề nghị bổ sung thêm các đơn vị phân phối, bán lẻ điện ngoài Tổng Công ty Điện lực, Công ty Điện lực, Điện lực.</p> <p>Đề nghị sửa đổi gạch đầu dòng thứ 2 điểm b, khoản 1 điều 5 Trình tự thủ tục thực hiện đối với thủ tục cấp điện trung áp của dự thảo nêu: Khách hàng không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung, hạ áp sau các trạm 110kV không theo chu kỳ;</p> <p>Quy định như vậy sẽ trái với Luật Điện lực; Tại khoản 1, điều 11, Luật Điện lực có quy định: Đầu tư phát triển điện lực phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực. Các dự án đầu tư chưa có trong quy hoạch phát triển điện lực chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cho phép.</p> <p>Đề đảm bảo phù hợp và đồng bộ với các quy định khác của Pháp luật về Điện lực đồng thời công tác quản lý và thực hiện Quy hoạch phát triển Điện lực được an toàn, ổn định hệ thống cung cấp điện đề nghị bỏ hoặc điều chỉnh nội dung gạch đầu dòng thứ 2 điểm b, khoản 1 điều 5 của dự thảo đề phù hợp với quy định của Luật Điện lực.</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu.</p> <p>Không tiếp thu, theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP chi triển khai quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, không còn các quy hoạch hợp phần.</p>
	<p>Đề nghị bổ sung thêm mục c vào khoản 4, Điều 7, Trách nhiệm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam như sau:</p> <p>c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thành lập bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại các Trung tâm Hành chính công tại các địa phương.</p>	<p>Không tiếp thu do sẽ chỉ cung cấp cơ chế liên thông trên Công Dịch vụ công Quốc gia, từ Công Công Dịch vụ công Quốc gia sẽ chuyển hồ sơ về Trung tâm Hành chính công / Công dịch vụ công tại các địa phương</p>